

MARISEAL® 250 AQUA

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

Ngày: 09.03.2016–Phiên bản 10

Màng Chống Thấm 100% Polyurethane Thi Công Dạng Lỏng

Mô tả sản phẩm

MARISEAL® 250 AQUA là màng thi công nguội, 100% gốc polyurethane, 1 thành phần, gốc nước, thi công và đóng rắn nguội, tạo thành màng chống thấm đàn hồi vĩnh cửu.

The MARISEAL® 250 AQUA gồm nhựa polyurethane (khuếch tán), gốc nước, đàn hồi, không chứa thành phần nhựa kém phẩm chất Acryl và các chất phụ gia khác.

Sau khi thi công, MARISEAL® 250 AQUA tạo thành 1 lớp màng polyurethane kháng nước, 100% chống thấm nước, màng không mối nối hay không rò rỉ, bảo vệ những kết cấu cũ và có hiệu quả lâu dài.

MARISEAL® 250 AQUA dựa trên công nghệ cải tiến **PUD-Technology™** của MARIS POLYMERS SA.

Sử dụng

- Chống thấm sàn mái
- Chống thấm ban công, sân thượng
- Chống thấm tại khu vực ẩm ướt (dưới lớp gạch) như phòng tắm, Ban công, Nhà bếp, v.v...
- Bảo vệ lớp cách nhiệt Polyurethane
- Chống thấm và bảo vệ các công trình xây dựng bê tông như sàn cầu, đường hầm, v.v...

Ưu điểm

- Thi công đơn giản (rulo lăn hoặc phun).
 - Gốc nước.
 - Sau khi thi công tạo thành màng liền mạch không có mối nối.
 - Chống nước.
 - Chống băng giá.
 - Chống sự xâm hại của rễ cây
 - Duy trì các đặc tính cơ học trong khoảng nhiệt độ từ -40°C đến +90°C.
 - Cho hơi nước đi qua, do đó bề mặt có thể thở.
 - Bám dính tuyệt vời trên hầu hết các loại bề mặt.
 - Bề mặt đã chống thấm có thể đi lại và xe cộ lưu thông.
 - Ngay cả khi màng chống thấm bị hư hỏng do cơ học, nó cũng có thể dễ dàng sửa chữa cục bộ rất nhanh chóng.
 - Hàm lượng VOC thấp < 100 g/l.
 - Giá thành thấp.
- **MARISEAL 250 AQUA được trao chứng nhận SINGAPORE GREEN LABEL.**

Định mức

1,4 – 2 kg/m² áp dụng cho 2 - 3 lớp.

Độ phủ này được dựa trên việc thi công bằng ru lô trên một bề mặt nhẵn trong điều kiện tối ưu. Các yếu tố như độ xốp bề mặt, nhiệt độ và cách thức thi công có thể thay đổi lượng tiêu thụ.

Màu sắc

The MARISEAL® 250 AQUA có màu trắng, xám, nâu.

PUD Technology™: Cuộc cách mạng xanh với Polyurethane



MARISEAL® 250 AQUA được cải tiến dựa trên **PUD Technology™** của MARIS POLYMERS SA, cho phép các phân tử chuỗi dài **Polyurethane** được hoà tan trong nước tạo thành các chất tán xạ ổn định. **PUD Technology™** dựa trên sản phẩm có lợi thể cung cấp tính hoà tan cao trong dung môi trong môi trường sinh thái, thân thiện với môi trường, gốc nước và không có ADR. **PUD Technology™ mở đường vào cuộc cách mạng xanh** với các sản phẩm gốc Polyurethane.

Thông số kỹ thuật

ĐẶC TÍNH	KẾT QUẢ	TEST METHOD
Độ dẫn dài tại 20°C	2000 %	ASTM D 412
Độ kéo căng tại 20°C	5 N/ mm ²	ASTM D 412
E-Modulus tại 20°C	1,5 N/mm ²	ASTM D 412
Độ dẫn dài tại -25°C	1900 %	ASTM D 412
Độ kéo căng tại -25°C	4,2 N/ mm ²	ASTM D 412
E-Modulus tại -25°C	1,3 N/mm ²	ASTM D 412
Độ chống xé rách	29,3 N/mm	ASTM D 412
Độ bay hơi nước	>15 gr/m ² /ngày	ISO 9932:91
Kháng áp lực nước	Không rò rỉ (1m cột nước, 24 giờ)	DIN EN 1928
Độ bám dính bê tông có lớp lót	>1,5 N/mm ² (phá hỏng bề mặt bê tông)	ASTM D 903
Độ cứng (thang chia Shore A)	60	ASTM D 2240 (15")
Thời gian lưu thông cho đi bộ nhẹ	18-24 giờ	
Thời gian khô hoàn toàn (cho phép thử nước)	10 ngày	Điều kiện: 20°C, 50% RH

Thi công

Chuẩn bị bề mặt

Chuẩn bị bề mặt cần thận là cần thiết để có sự hoàn thiện tối ưu và bền vững.

Bề mặt cần phải sạch, khô và vững chắc, không nhiễm bẩn, nếu không sẽ gây tác động xấu đến độ bám dính của màng.

Độ ẩm tối đa không được vượt quá 8%. Kết cấu bê tông mới phải khô trong ít nhất 28 ngày.

Lớp phủ cũ, bụi bẩn, chất béo, dầu, chất hữu cơ và bụi cần phải được loại bỏ bằng máy mài. Bề mặt thô ráp phải được làm phẳng. Bất kỳ chất bong tróc và bụi mài phải loại bỏ triệt để.

Gia cố vết nứt và mối nối:

Cần thận trét kín các vết nứt và mối nối nếu có trước khi quét chống thấm là rất quan trọng để đạt kết quả chống thấm lâu dài.

- Vết nứt bê tông và các vết rạn nhỏ phải sạch, không dính bụi, chất thải hoặc các chất ô nhiễm khác. Quét lót khu vực đó với MARISEAL® AQUA PRIMER và để khô khoảng 2-3 giờ. Trám trét các vết nứt đã xử lý sơ bộ với chất trám khe MARIFLEX® PU 30, phủ rộng các mối nối nếu cần thiết. Sau đó quét 1 lớp MARISEAL® 250 AQUA bề rộng 200mm tính từ tâm mối nối ra hai bên. Trong khi bề mặt còn ướt, cắt và phủ lớp lưới MARISEAL® FABRIC gần bằng với bề mặt đã quét MARISEAL® 250 AQUA. Đè và vuốt cho đến khi thấm hoàn toàn. Sau đó phủ bảo hòa lớp lưới MARISEAL® FABRIC với MARISEAL® 250 AQUA cho đến khi phủ kín bề mặt. Cần 18 giờ để đóng cứng.

- Khe co giãn bê tông và mối nối kiểm tra phải sạch, không dính bụi, chất thải hoặc các chất ô nhiễm khác. Mở rộng và sâu (cắt mở ra) các vết nứt nếu cần thiết. Khe co giãn đã xử lý sơ bộ phải có độ sâu từ 10-15 mm. Tỷ lệ độ rộng : độ sâu của khe co giãn xấp xỉ 2:1.

Trét 1 ít chất trám khe MARIFLEX® PU 30 lên đáy khe. Sau đó sử dụng cọ, quét 1 lớp MARISEAL® 250 AQUA, bề rộng 200mm tính từ tâm mối nối ra hai bên và bên trong khe. Phủ lớp lưới MARISEAL® FABRIC lên lớp quét ướt và với dụng cụ phù hợp, đè sâu vào trong khe cho đến khi thấm hoàn toàn và khe được phủ hoàn toàn bên trong. Phủ bảo hòa lớp lưới với độ lượng MARISEAL® 250 AQUA. Sau đó đặt dây mềm polyethylene với kích thước chính xác vào trong khe và đè sâu vào bên trong lớp lưới đã bảo hòa lớp quét phủ. Điền các khoảng trống còn lại của khe nối với chất trám khe MARIFLEX® PU 30. Không được che phủ. Cần 18 giờ để đóng cứng.

Lớp lót

Phủ lớp lót lên bề mặt để hấp thụ nước và để bong tróc như bê tông, bê tông xi măng, vữa, gỗ, thạch cao với MARISEAL® AQUA PRIMER. Cho phép lớp lót đóng rắn theo hướng dẫn kỹ thuật của nó.

Màng chống thấm

Khuấy đều trước khi sử dụng. Đổ MARISEAL® 250 AQUA trên bề mặt đã xử lý sơ bộ và quét lớp lót và dùng con lăn hoặc cọ quét cho đến khi phủ hoàn toàn bề mặt. Sau 6 - 24 giờ tùy thuộc vào nhiệt độ, quét thêm một lớp chống thấm MARISEAL® 250 AQUA. Có thể thi công thêm lớp thứ 3 với MARISEAL® 250 AQUA, tùy thuộc vào quá trình thi công.

Nếu sử dụng MARISEAL® 250 AQUA trên gạch men, khi lớp chống thấm còn ướt tiến hành bảo hòa hoàn toàn với cát silic, kích thước cát silic (0,4-0,8 mm), thao tác này sẽ tạo ra một cầu nối, kết dính các lớp phủ với gạch.

Gia cố với lớp lưới MARISEAL® FABRIC tại khu vực có nguy cơ thấm cao, như phần nối tường-sàn, ống khói, ống dẫn, ống máng (ống xiphông), v.v...

Bằng cách đặt trên lớp MARISEAL® 250 AQUA vẫn còn ướt một lớp MARISEAL® FABRIC, đè và vuốt lớp lưới cho đến khi thấm hoàn toàn và bảo hòa với MARISEAL® 250 AQUA. Để được hướng dẫn chi tiết thi công màng MARISEAL® FABRIC hãy liên hệ với Phòng Nghiên cứu & Phát triển của chúng tôi.

Chú ý: Không quét lớp MARISEAL® 250 AQUA có độ dày > 0.5mm (màng khô) cho 1 lớp.

Cảnh báo: Không quét MARISEAL® 250 AQUA ở nhiệt độ (°C) không thích hợp, khi mưa hoặc sương giá có thể xảy ra trong vòng 48 giờ tới. Để đạt kết quả tốt nhất, nhiệt độ khi trét và lưu hóa phải từ 5°C đến 35°C. Nhiệt độ thấp sẽ làm chậm quá trình đóng cứng trong khi nhiệt độ cao đẩy nhanh đóng cứng. Độ ẩm cao có thể ảnh hưởng đến kết quả cuối cùng.

Chúng tôi khuyến bạn nên tăng cường toàn bộ bề mặt với lớp lưới MARISEAL® FABRIC từ 5-10 cm được dán chồng mí lên nhau.

Cảnh báo: MARISEAL® AQUA trơn khi ướt. Để tránh trơn trượt vào những ngày ẩm ướt, rải cốt liệu thích hợp lên bề mặt khi còn ướt để tạo ra bề mặt chống trơn trượt. Hãy liên hệ với Phòng Nghiên cứu & Phát triển của chúng tôi để biết thêm chi tiết.

Đóng gói

MARISEAL® AQUA được đóng gói bằng thùng 20 kg. Nên được lưu trữ trong phòng khô, mát cho đến 18 tháng. Bảo vệ vật liệu tránh bị ẩm và ánh sáng trực tiếp. Nhiệt độ lưu trữ: 5°C – 30°C. Sản phẩm phải còn nguyên, chưa mở, có tên nhà sản xuất, tên sản phẩm, số lô và nhãn cảnh báo khi sử dụng.

Biện pháp an toàn

Đề xa tầm tay trẻ em. Không sử dụng dụng cụ để trữ thực phẩm. Xem thông tin được cung cấp bởi nhà sản xuất. Xin vui lòng nghiên cứu bảng dữ liệu an toàn. CHỈ SỬ DỤNG CHO NGƯỜI LÀNH NGHỆ.

Tư vấn kỹ thuật của chúng tôi sử dụng, dù là bằng lời nói, bằng văn bản hoặc trong các thử nghiệm được đưa ra rõ ràng và phản ánh mức độ hiện tại của kiến thức và kinh nghiệm với các sản phẩm của chúng tôi. Khi sử dụng sản phẩm của chúng tôi, kiểm tra chi tiết liên quan đến đối tượng và đủ điều kiện là cần thiết trong từng trường hợp để xác định liệu các sản phẩm hoặc công nghệ ứng dụng trong thực tế đáp ứng cụ thể yêu cầu và mục đích. Chúng tôi chỉ chịu trách nhiệm cho các sản phẩm của chúng tôi bị lỗi. Do đó, ứng dụng chính xác các sản phẩm của chúng tôi rơi hoàn toàn trong phạm vi trách nhiệm của bạn. Chúng tôi tất nhiên sẽ cung cấp sản phẩm chất lượng phù hợp trong phạm vi của Điều kiện chung của chúng tôi, bán hàng và giao hàng. Người sử dụng có trách nhiệm tuân thủ pháp luật địa phương và cho việc thu thập bất kỳ yêu cầu phụ duyệt hoặc ủy quyền. Giá trị trong bảng dữ liệu kỹ thuật này được đưa ra làm ví dụ và không thể được coi là chi tiết kỹ thuật. Đối với chi tiết kỹ thuật sản phẩm xin liên hệ với bộ phận R + D. An bản mới của các bảng dữ liệu kỹ thuật thay thế các thông tin kỹ thuật trước đó và làm cho nó không hợp lệ. Do đó, cần thiết mà bạn luôn luôn nắm bắt kỹ thời. * Tất cả nội dung giới thiệu chỉ là một phần của tính chất vật liệu. Có thể thêm chất đóng kết nhanh vào để rút ngắn thời gian đóng rắn.